



Label of blister



Rx Thuốc bán theo đơn

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VIÊN NÉN ITAMETAZIN
(Mequitazin 5mg)**

THÀNH PHẦN

Mỗi viên nén có chứa:

Hoạt chất: Mequitazin.....5,0 mg

Tá dược: Lactose, Cellulose vi tinh thể, Talc, Magnesium stearate, Colloidal hydrated silica.

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC

Mequitazin là thuốc kháng histamin H₁ thuộc nhóm phenothiazine mà không gây quái thai hoặc đột biến. Thuốc tác động lên receptor H₁ và kim hâm sự tiết các chất trung gian (histamin và serotonin) ở đường bào. Cấu trúc phân tử của mequitazin giúp cho thuốc này ít bị phân hủy bởi enzym và có tác dụng lâu dài.

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC

Tỷ lệ hấp thu qua đường uống của mequitazin vào khoảng 70%. Thể tích phân bố trong cơ thể là 400L. Thuốc gắn với protein huyết tương ở tỷ lệ khoảng 90%. Thuốc có mặt trong máu sau khi uống 30 phút, thời gian bán thải trong huyết tương khoảng 12 giờ. Thuốc chuyển hóa qua gan, đào thải qua nước tiểu và phân.

CHỈ ĐỊNH

Tương tự những thuốc kháng histamin khác, mequitazin được chỉ định trong những trường hợp sau: hen do phấn hoa, viêm mũi dị ứng, viêm mũi hầu, viêm kết mạc, sốt cò khô, ngứa, nổi mề đay, chàm dị ứng, hội chứng phù quincke.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

Người lớn mỗi lần 1 viên, ngày 2 lần.

Trẻ em 5-12 tuổi: mỗi lần ½-1 viên, ngày 2 lần.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Bệnh nhân quá mẫn với thuốc
- Bệnh nhân bị tăng nhãn áp, u tuyến tiền liệt.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN (ADR)

Úc chế thần kinh trung ương gây buồn ngủ nhẹ cho tới ngủ sâu, mệt mỏi, chóng mặt, mắt phổi hợp. Đau đầu, rối loạn tâm thần và các tác dụng úc chế muscarin như khô miệng, tăng tiết dịch đường hô hấp, mờ mắt, khó tiêu.....

Hiếm khi xảy ra phát ban, phản ứng quá mẫn, rối loạn máu, co giật, đồ mồ hôi, đau cơ, dị cảm, hiệu ứng ngoại tháp, run, ù tai, hạ huyết áp, rụng tóc, phản ứng dị ứng da và nhạy cảm ánh sáng.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

THẬN TRỌNG

Tác dụng phụ gây buồn ngủ là đặc trưng của những thuốc kháng histamin có thể xảy ra đối với một số bệnh nhân ít nhất trong vài ngày đầu điều trị và có thể ảnh hưởng xấu đến sự tập trung trong khi lái xe và vận hành máy móc.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ



Mặc dù những nghiên cứu trên động vật mang thai không có thấy bất cứ tác dụng phụ nào lên mẹ và bào thai, tuy nhiên không nên dùng mequitazin trong quá trình mang thai và cho con bú trừ khi có sự chỉ định và giám sát trực tiếp của bác sĩ.

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI TÀU XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Tác dụng phụ gây buồn ngủ là đặc trưng của các thuốc kháng histamin có thể ảnh hưởng đến khả năng tập trung, nhất là trong những ngày đầu điều trị. Do đó cần chú ý khi lái xe và vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC THUỐC

- Mequitazin có thể tương tác với những thuốc an dịu thần kinh trung ương, thuốc nhóm IMAO và rượu, bia.

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ

Quá liều so với liều thông thường có thể gây ra những phản ứng giống atropin và nhìn chung chỉ xuất hiện tạm thời.

BẢO QUẢN

Bảo quản ở nhiệt độ dưới 30°C.

h/h

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN: TCCS

TRÌNH BÀY: Hộp 2 vỉ x 7 viên nén.

KHUYÉN CÁO

- Đỗ xa tầm tay của trẻ em
- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
- Thuốc này chỉ dùng theo sự kê đơn của bác sĩ
- Muốn biết thêm thông tin xin hỏi ý kiến của Bác sĩ

Q/H

Nhà sản xuất:

Industria Farmaceutica NOVA ARGENTIA S.p.A
Via G. Pascoli, 1, 20064 – Gorgonzola (MI), Italy.
Tel: +39 02 9509071; Fax: +39 02 95138007



Uma